

## GIẤY ỦY QUYỀN

### LETTER OF AUTHORIZATION

(Sử dụng trong trường hợp người đại diện tổ chức mở tài khoản tại OCB không phải là đại diện theo pháp luật  
In case representative of organization at OCB is not legal representative)

Số (No.) ..... Ngày (Date) ...../...../.....

**Kính gửi: NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG, CN/PGD**.....  
**To: Orient Commercial Joint Stock Bank, Branch/Transaction Office**

#### I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ỦY QUYỀN (Organization information)

Tên tổ chức Name of Organization			
<input type="checkbox"/> ĐKKD/Business registration No. <input type="checkbox"/> GPĐT/Investment license No. <input type="checkbox"/> QĐTL/Establishment decision No.	Số đăng ký: No.	Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
	Thay đổi lần thứ:   Ngày   Change times date		
Mã số thuế Tax code	<input type="checkbox"/> Trùng với ĐKKD/GPĐT/ QĐTL Duplicate with Business registration No./ Investment license No./Establishment decision No.		<input type="checkbox"/> Số :   No.
Người đại diện theo pháp luật Legal representative			
Chức vụ Title			
CMND/Hộ chiếu/ CCCD ID card/ Passport/Citizen Identification	Số : No	Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Quốc tịch Nationality	.....	Danh xưng: Title	<input type="checkbox"/> Ông Mr. <input type="checkbox"/> Bà Ms.
Tình trạng cư trú Residential status	<input type="checkbox"/> Cư trú Resident <input type="checkbox"/> Không cư trú Non-resident	Ngày sinh: Date of birth	
Thông tin liên hệ Contact information	ĐT di động: Cell phone No	Email: Email	

#### II. THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN (Authorized signatory)

Họ tên Full name			
Chức vụ Title			
CMND/Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân. ID card/Passport/Citizen Identification	Số : No	Ngày cấp: Issue date	Nơi cấp: Issue place
Quốc tịch Nationality	.....	Danh xưng: Title	<input type="checkbox"/> Ông Mr. <input type="checkbox"/> Bà Ms.
Tình trạng cư trú Residential status	<input type="checkbox"/> Cư trú Resident <input type="checkbox"/> Không cư trú Non-resident	Ngày sinh: Date of birth	

<b>Thông tin liên hệ</b> Contact information	<b>ĐT di động:</b> Cell phone No	<b>Email:</b> Email
<b>III. NỘI DUNG VÀ THỜI HẠN ỦY QUYỀN (Contents and period of authorization)</b>		
<b>Nội dung ủy quyền</b> Authorization content	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bảng giấy ủy quyền này, &lt;Tên tổ chức ủy quyền&gt; đồng ý cho Người được ủy quyền là Người đại diện hợp pháp của tổ chức để thực hiện mở và sử dụng điều hành (các) tài khoản của tổ chức mở tại OCB (<i>By this authorization letter, &lt;Organization Name&gt; confirmed that the Authorized signatory is the lawful representative acting on behalf of organization to open and operate the account(s) at OCB.</i></li> <li>Người được ủy quyền được toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán của tổ chức tại OCB (<i>The Authorized signatory has full right to give instructions about account opening and using at OCB.</i>)</li> <li>Người được ủy quyền được ký tên trên các chứng từ, giấy tờ, văn bản về mở và điều hành tài khoản bao gồm cả việc đăng ký sử dụng các dịch vụ &amp; tiện ích thanh toán liên quan tới tài khoản tại OCB (<i>The Authorized signatory is entitled to sign on behalf of the Organization in document of opening and operating account(s) in which including payment services registration.</i>)</li> <li>Mẫu con dấu đăng ký mở và sử dụng tài khoản tại OCB là:           <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Con dấu của tổ chức ủy quyền (<i>Seal of authorized organization</i>)</li> <li><input type="checkbox"/> Con dấu của chi nhánh tổ chức ủy quyền (Mã số hoạt động.....) (<i>Seal of authorized organization branch. Branch code.....</i>)</li> <li><input type="checkbox"/> Con dấu của văn phòng đại diện tổ chức ủy quyền (mã số văn phòng.....) (<i>Seal of the representative office of the authorized organization, representative office code:.....</i>)</li> </ul> </li> </ol>	
<b>Ủy quyền lại</b> Re-Delegation	Người được ủy quyền có thể ủy quyền lại cho người khác thực hiện một phần hoặc toàn bộ quyền của mình/ <i>The Authorised signatory can re-authorize for the third party full or partial right</i> <div style="float: right;"> <input type="checkbox"/> Có Yes           <input type="checkbox"/> Không No         </div>	
<b>Thời gian ủy quyền</b> Period of Authorization	Giấy ủy quyền này có hiệu lực/ <i>This letter of authorization shall be effective:</i> Từ ngày ___/___/___ đến ngày ___/___/___. <i>From to</i>	
<b>Xác nhận của Khách hàng (Declaration):</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên (<i>We shall take full responsibility for all of the above-mentioned contents.</i>)</li> <li>Chúng tôi hiểu rằng việc ủy quyền chấm dứt khi hết thời hạn ủy quyền hoặc chúng tôi phải gửi đề nghị chấm dứt ủy quyền tới OCB bằng văn bản và được OCB xác nhận chấp thuận (<i>We understand that this letter of authorization shall be expired at the expiry date or we shall send the official letter notifying the termination of authorization to OCB.</i>)</li> <li>Việc hết hiệu lực của Giấy ủy quyền này không làm chấm dứt trách nhiệm của Bên ủy quyền đối với các cam kết, giao dịch do Bên được ủy quyền đã xác lập với OCB (<i>The expiry of this letter of authorization shall not terminate the responsibilities of the account holder for all the transactions established with OCB by the Authorized Signatory.</i>)</li> <li>Mọi sự tẩy xóa bổ sung Giấy ủy quyền này đều không có giá trị áp dụng (<i>All erasement or amendment to this letter of authorization shall be invalid</i>)</li> </ul>		
<b>Tổ chức ủy quyền /organization legal representative</b> (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu) (Sign, Full name, Seal)	<b>Bên được ủy quyền/ Authorized signatory</b> (Ký và ghi rõ họ tên) (Sign, Full name, Seal)	

**PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ FOR BANK USE ONLY**

<i>Ngày/Date</i> ...../...../..... <b>Giao dịch viên (Teller)</b>	<i>Ngày/Date</i> ...../...../..... <b>Kiểm soát viên/ TP DVKH (Supervisor)</b>	<i>Ngày/Date</i> ...../...../..... <b>Cán bộ tiếp nhận (Receiver)</b>
--	---	--